

Số: 187/2024/QĐST- HNGĐ

Bình Đại, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2024/TLST –HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp HC, xã CH, huyện BD, tỉnh BT.

Bị đơn: **Nguyễn Phú Đ**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp HC, xã CH, huyện BD, tỉnh BT.

Căn cứ vào các điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh T với anh Nguyễn Phú Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh T với anh Nguyễn Phú Đ thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị T và anh Đ có 02 con chung là Nguyễn Trần Kim T, sinh ngày 01/6/2001 và Nguyễn Trần Kim T, sinh ngày 10/7/2008.

Đối với cháu T đã trưởng thành, nên Chị T và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

Chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và sự thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng cháu T. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị T nuôi con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005665 ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Trần Thị Thanh T được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Các Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo